



(12) BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(19) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

(11)



1-0034066

(51)⁷ A61K 8/97; A61Q 5/02; A61Q 19/10; (13) B
A61P 17/00; A61P 31/10

(21) 1-2018-04966

(22) 14/06/2016

(86) PCT/CN2016/085677 14/06/2016

(87) WO/2017/197688 05/01/2017

(30) 201610337991.1 20/05/2016 CN

(45) 25/11/2022 416

(43) 25/03/2019 372A

(76) WU, SHU-CHUN. (CN)

No.67, Jialing St., Qianzhen Dist., Kaohsiung City, Taiwan 80656, China.

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(54) CHẾ PHẨM LÀM SẠCH CƠ THỂ NGƯỜI

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm làm sạch cơ thể người và phương pháp sản xuất chất này. Chế phẩm làm sạch cơ thể người chứa chiết phẩm tảo với lượng nằm trong khoảng từ 1% khối lượng đến 60% khối lượng, và tác nhân làm sạch với lượng nằm trong khoảng từ 40% khối lượng đến 99% khối lượng. Phương pháp sản xuất chế phẩm làm sạch cơ thể người bao gồm các bước sau: chuẩn bị một số lượng tảo, bổ sung nước ở tỷ lệ định trước vào một số lượng tảo này để thu được hỗn hợp tảo, bổ sung nấm men ở tỷ lệ định trước vào hỗn hợp tảo và để yên hỗn hợp này trong một khoảng thời gian để lên men để thu được dịch lên men của tảo, tiến hành chưng cất cryo dịch men của tảo để thu được chiết phẩm tảo, và bổ sung tác nhân làm sạch ở tỷ lệ định trước vào chiết phẩm tảo để trộn để thu được chế phẩm làm sạch cơ thể người. Sáng chế sử dụng chế phẩm làm sạch cơ thể người dạng thảo mộc làm từ tảo để làm sạch cơ thể người và làm giảm các triệu chứng của gàu. Hơn nữa, việc sử dụng lâu dài theo sáng chế không gây ra tính kháng kháng sinh hoặc sự suy thoái môi trường.

Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế đề cập đến chế phẩm làm sạch cơ thể người.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Tài liệu DATABASE GNPD (Online), MINTEL; 30 tháng 3 năm 2016, ấn danh: “Garlic Shampoo”, XP055624749, đã bộc lộ chế phẩm làm sạch cơ thể người để giúp ngăn chặn gàu bám da đầu bao gồm chiết phẩm từ tỏi và chất làm sạch.

Tài liệu DATABASE WPI, Week 200934, Thomson Scientific, London GB, AN 2009-G59759 & KR 2009 0026446 A (LEE K H), 10 tháng 03 năm 2009, XP002794471, bộc lộ chế phẩm mỹ phẩm sử dụng làm chất làm sạch cơ thể người bao gồm từ 0,001 đến 15% chiết phẩm từ tỏi.

Tài liệu DATABASE WPI, Week 201526, Thomson Scientific, London GB, AN 2015-13424S & KR 2015 0013994 A (JUNG Y M), 06 tháng 02 năm 2015, XP002794472, bộc lộ chế phẩm bao gồm bã tỏi đen lên men sử dụng trong mỹ phẩm, cụ thể là để loại bỏ gàu bám da đầu và phương pháp sản xuất bã tỏi đen lên men này.

Ngoài việc giữ ẩm và bảo vệ da đầu, tóc còn có thể khiến cho mọi người trở nên hấp dẫn. Tuy nhiên, gàu lại là một vấn đề gây phiền toái, mặc dù nó không gây hại cho sức khỏe nhưng nó kéo theo các triệu chứng như ngứa da đầu, gia tăng tế bào sừng trên đầu mà thường dẫn đến rối loạn giao tiếp xã hội.

Chứng viêm da tiếp xúc và các bệnh nhiễm nấm bắt nguồn từ chứng viêm da tiết bã nhờn, bệnh vảy nến, dầu gội đầu, thuốc nhuộm tóc, sản phẩm tạo kiểu tóc và các hóa chất khác thường là nguyên nhân gây ra gàu. Ngoài ra, nhịp sống hối hả làm cho con người có các triệu chứng như căng thẳng, trạng thái căng cảm xúc, suy dinh dưỡng, thiếu ngủ và mệt mỏi, các triệu chứng này cũng làm tăng sự hình thành

gàu.

Chứng viêm da tiết bã nhờn là nguyên nhân chính gây gàu, liên quan đến sự tăng sinh của nấm vảy cám *Malassezia* trên da. Các nấm này chuyển hóa triglycerit trong bã nhờn để tạo ra axit oleic, khi axit oleic này ngấm vào lớp sừng của biểu bì, nó sẽ kích ứng da nhạy cảm và gây ảnh hưởng đến tính bất biến sinh lý của các tế bào sừng, dẫn đến phản ứng bong tróc bất thường gây ra gàu.

Các thành phần của dầu gội đầu trị gàu hiện nay bao gồm ketoconazol, kẽm pyrithion (ZP), axit salicylic, selen sulfua (SeS_2), xiclopiroxolamin (CPO), piroctoneolamin, các muối pyridinethion và climbazol hoạt tính, sao cho nó có tác dụng kháng khuẩn, trị gàu và có thể giảm ngứa. Tuy nhiên, các chất trị gàu trong dầu gội đầu trị gàu hiện có này được làm từ quá trình tổng hợp hóa học, sẽ gây ra tính kháng kháng sinh, và liều lượng sẽ phải được tăng lên ở một số khoảng thời gian nhất định, hoặc tác dụng điều trị bị làm giảm, ngoài ra, nó còn ảnh hưởng đến môi trường và sức khỏe. Do đó, ngày càng nhiều người tìm kiếm dầu gội đầu tự nhiên.

Lấy tỏi làm ví dụ, nó có tác dụng diệt khuẩn mạnh để ức chế hoặc thậm chí là tiêu diệt nhiều loại vi khuẩn và virus khác nhau, vì vậy nó được sử dụng rộng rãi cho bệnh về da như bệnh eczema, bệnh nấm bàn chân, và chứng hăm do tã lót, nhưng nó hiếm khi được sử dụng để làm sạch cơ thể người hoặc trị gàu.

Trong những năm gần đây, giá tỏi ở Đài Loan dao động ở mức độ rộng, theo cơ chế thị trường, người nông dân không còn cách nào khác ngoài cách chấp nhận các đề nghị mua bán không thỏa đáng, giá thấp và lỗ vốn. Nếu người nông dân không tuân theo cơ chế thị trường, thì họ phải xử lý tỏi với chi phí của chính họ, hoặc vứt bỏ tỏi thối, việc này làm tăng chất thải thực phẩm và chi phí.

Nếu tỏi có thể được sử dụng vào chế phẩm làm sạch cơ thể người hoặc dầu gội đầu, nó không chỉ giải quyết vấn đề sản xuất quá nhiều, mà cũng có thể tạo ra giá trị thặng dư cho tỏi, vì vậy thu nhập của người nông dân có thể tăng lên. Đối với các nhà sản xuất sản phẩm làm sạch, họ có thể cung cấp cho người tiêu dùng các

sản phẩm làm sạch tự nhiên có chi phí chấp nhận được và an toàn. Do đó, người tiêu dùng sẵn lòng sử dụng nó, việc này tăng cường khả năng cạnh tranh trên thị trường.

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Do đó, sáng chế được tạo ra để giải quyết vấn đề là chất trị gàu trong dầu gội đầu trị gàu hiện có được làm từ quá trình tổng hợp hóa học, mà sẽ gây ra tính kháng sinh, và liều lượng phải được gia tăng ở một số khoảng thời gian nhất định, hoặc tác dụng điều trị bị giảm đi, ngoài ra, nó còn ảnh hưởng đến môi trường và sức khỏe.

Do đó, mục đích theo một phương án của sáng chế là đề xuất chế phẩm làm sạch cơ thể người chứa chiết phẩm tỏi với lượng nằm trong khoảng từ 1% khối lượng đến 60% khối lượng và tác nhân làm sạch với lượng nằm trong khoảng từ 40% khối lượng đến 99% khối lượng;

trong đó tác nhân làm sạch còn chứa chất hoạt động bề mặt với lượng nằm trong khoảng từ 10% khối lượng đến 20% khối lượng, nước tinh khiết với lượng nằm trong khoảng từ 10% khối lượng đến 25% khối lượng, và dung dịch dưỡng chất với lượng nằm trong khoảng từ 5% khối lượng đến 15% khối lượng;

trong đó dung dịch dưỡng chất được chọn từ tập hợp bao gồm collagen, fibroin, vitamin và các hỗn hợp của chúng;

trong đó chế phẩm làm sạch cơ thể người này được sản xuất bằng các bước:

- a) chuẩn bị một số lượng tỏi;
- b) bổ sung nước ở tỷ lệ định trước vào một số lượng tỏi này để thu được hỗn hợp tỏi;
- c) tiến hành chưng cất sơ bộ hỗn hợp tỏi ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 100 đến 200°C;
- d) bổ sung nấm men ở tỷ lệ định trước vào hỗn hợp tỏi nêu trên, hỗn hợp này được để yên để lên men để thu được dịch lên men của tỏi;

e) tiến hành chưng cất cryo dịch men của tỏi ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 200 đến 400°C để thu được chiết phẩm tỏi; và

f) bổ sung tác nhân làm sạch ở tỷ lệ định trước vào chiết phẩm tỏi nêu trên để trộn để thu được chế phẩm làm sạch cơ thể người.

Theo một khía cạnh khác theo một phương án của sáng chế, chất hoạt động bề mặt được sử dụng để loại bỏ dầu mỡ và chất béo dính được chọn từ tập hợp bao gồm natri dodecyl sulfat, natri lauryl ete sulfat, natri cocoamphoaxetat, hoặc monoetanolamit từ dừa và các hỗn hợp của chúng.

Theo một khía cạnh khác theo một phương án của sáng chế, chất phụ gia được bổ sung vào hỗn hợp tỏi và chất phụ gia này được chọn từ tập hợp bao gồm lá chè, vỏ cam, hoa cúc và các hỗn hợp của chúng. Ngoài ra, nước tinh khiết và dung dịch dưỡng chất ở tỷ lệ định trước được bổ sung vào chiết phẩm tỏi để trộn.

Theo một khía cạnh khác theo một phương án của sáng chế, tỷ lệ giữa lượng tỏi nhiều với nước là bằng 5:1, và tỷ lệ giữa hỗn hợp tỏi với nấm men là bằng 1000:1.

Theo một khía cạnh khác theo một phương án của sáng chế, chất xúc tác được bổ sung vào dịch lên men của tỏi, và chất xúc tác gồm có hydrat cacbon.

Theo một khía cạnh khác theo một phương án của sáng chế, từ 30% đến 70% lớp trên của dịch lên men của tỏi được chiết, và giai đoạn lên men của hỗn hợp tỏi là 3 tháng. Tác nhân làm sạch chứa chất hoạt động bề mặt, nước tinh khiết và dung dịch dưỡng chất.

Theo một khía cạnh khác theo một phương án của sáng chế, một số lượng tỏi này được đặt ở nhiệt độ định trước trong 30 ngày.

Ưu điểm theo một phương án của sáng chế là tỏi đã được xử lý được sử dụng làm chế phẩm làm sạch cơ thể người có thể giải quyết vấn đề về sản xuất quá nhiều tỏi, và nó có thể gia tăng giá trị thặng dư cho tỏi để cải thiện thu nhập của người nông dân, phát triển nền nông nghiệp thâm canh. Ngoài ra, chế phẩm làm sạch cơ

thể người dạng thảo mộc làm từ tảo có thể làm sạch cơ thể người và làm giảm các triệu chứng của gàu. Hơn nữa, việc sử dụng lâu dài chế phẩm làm sạch theo sáng chế không gây ra tính kháng kháng sinh hoặc sự suy thoái môi trường. Do đó, nó khác biệt với các sản phẩm làm sạch hiện có, và có khả năng cạnh tranh trên thị trường hiện nay.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

Fig.1 là biểu đồ luồng của phương pháp sản xuất chế phẩm làm sạch cơ thể người theo phương án được ưu tiên; và

Fig.2 là hình vẽ thể hiện phương án được ưu tiên theo sáng chế.

Mô tả chi tiết sáng chế

Các chi tiết về kết cấu và chức năng cụ thể được bộc lộ trong bản mô tả sẽ trở nên rõ ràng từ phần mô tả sau đây về phương án được ưu tiên của sáng chế kết hợp với các hình vẽ kèm theo, đem lại cho người có hiểu biết trung bình trong lĩnh vực này sự hiểu biết tốt hơn nhưng được hiểu là không làm giới hạn phạm vi của sáng chế.

Cụ thể hơn, chế phẩm làm sạch cơ thể người 8 được sử dụng cho dầu gội đầu theo phương án được ưu tiên, trong khi trên thực tế, chế phẩm làm sạch cơ thể người 8 cũng có thể được sử dụng cho sữa tắm, sữa rửa mặt và v.v., và được hiểu là không làm giới hạn phạm vi của sáng chế.

Chế phẩm làm sạch cơ thể người 8 bao gồm chiết phẩm tảo 7 với lượng nằm trong khoảng từ 1% khối lượng đến 60% khối lượng, và tác nhân làm sạch với lượng nằm trong khoảng từ 40% khối lượng đến 99% khối lượng. Tác nhân làm sạch gồm có nước tinh khiết 36 với lượng nằm trong khoảng từ 10% khối lượng đến 25% khối lượng, dung dịch dưỡng chất 37 với lượng nằm trong khoảng từ 5% khối lượng đến 15% khối lượng, và chất hoạt động bề mặt 38 với lượng nằm trong khoảng từ 10% khối lượng đến 20% khối lượng.

Dung dịch dưỡng chất 37 được chọn từ tập hợp bao gồm collagen, fibroin,

vitamin và các hỗn hợp của chúng, vì vậy nó có thể cung cấp dưỡng chất cho tóc để tránh hiện tượng dễ gãy trong khi làm sạch tóc.

Ngoài ra, chất hoạt động bề mặt 38 được sử dụng để loại bỏ dầu mỡ và chất bẩn dính được chọn từ tập hợp bao gồm natri dodexyl sulfat, natri lauryl ete sulfat, natri cocoamphoaxetat, hoặc monoetanolamit từ dừa và các hỗn hợp của chúng. Trong thực tiễn, các chất hoạt động bề mặt 38 khác nhau có thể được trộn để có được tác dụng làm sạch và định hình thích hợp, sao cho cải thiện được sự tiện lợi của việc làm sạch tóc.

Tham chiếu đến Fig.1 và Fig.2, phương pháp sản xuất chế phẩm làm sạch cơ thể người 8 được thể hiện, bao gồm các bước sau.

Trước tiên, trong bước 901, một số lượng tòi 31 được chuẩn bị. Theo phương án được ưu tiên, tòi Đài Loan 31 được chọn.

Do giá cả của các sản phẩm nông nghiệp ở Đài Loan dao động ở mức độ rộng, khi xảy ra việc sản xuất quá nhiều, các sản phẩm nông nghiệp phải được bán ở giá thấp, thu nhập của người nông dân không ổn định. Việc xử lý tòi 31 để làm chế phẩm làm sạch cơ thể người có thể giải quyết vấn đề sản xuất quá nhiều tòi 31, và có thể gia tăng giá trị thặng dư cho tòi 31 để cải thiện thu nhập của người nông dân, phát triển nền nông nghiệp thâm canh.

Trong bước 902, một số lượng tòi 31 được đặt ở nhiệt độ định trước trong 30 ngày. Theo phương án được ưu tiên, một số lượng tòi 31 này được đặt ở nhiệt độ phòng trong 30 ngày.

Trong bước 903, nước 32 ở tỷ lệ định trước được bổ sung vào một số lượng tòi 31 để thu được hỗn hợp tòi 5. Cụ thể, trong bước 902, tỷ lệ giữa một số lượng tòi 31 này với nước 32 là bằng 5:1

Trong bước 904, chất phụ gia 33 được bổ sung vào hỗn hợp tòi 5 và chất phụ gia 33 này được chọn từ tập hợp bao gồm lá chè, vỏ cam, hoa cúc và các hỗn hợp của chúng. Trong thực tiễn, các chất phụ gia tự nhiên 33 khác cũng có thể được bổ sung vào, và được hiểu là không làm giới hạn phạm vi của sáng chế.

Trong bước 905, bước chung cất sơ bộ được tiến hành trên hỗn hợp tỏi 5 ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 100 đến 200°C.

Hỗn hợp tỏi 5 được sử dụng để chung cất sơ bộ được chiết từ 30% đến 70% lớp trên của nó, vì vậy có thể tránh được việc chiết từ tỏi 31 hoặc chất phụ gia 33 ở đáy.

Trong bước 906, nấm men 34 ở tỷ lệ định trước được bổ sung vào hỗn hợp tỏi 5, hỗn hợp này được để yên để lên men để thu được dịch lên men của tỏi 6, và tỷ lệ giữa hỗn hợp tỏi 5 với nấm men 34 là bằng 1000:1.

Theo phương án được ưu tiên này, hỗn hợp tỏi 5 được đặt ở nhiệt độ phòng trong 3 tháng. Mặc dù bước lên men có thể được tiến hành theo các cách khác nhau, bước này là kỹ thuật phổ biến và không phải là đặc điểm cơ bản của sáng chế, và vì vậy các chi tiết liên quan đến bước này không được giải thích thêm trong bản mô tả này.

Trong bước 907, chất xúc tác 35 được bổ sung vào dịch lên men của tỏi 6, và chất xúc tác 35 này gồm có hydrat cacbon, như đường nâu, đường trắng và đường phèn. Việc bổ sung chất xúc tác 35 giúp cho nấm men 34 lên men một cách tích cực. Các vật liệu chứa đường dạng bất kỳ có thể được sử dụng làm chất xúc tác 35, và được hiểu là không làm giới hạn phạm vi của sáng chế.

Trong bước 908, bước chung cất cryo được tiến hành trên dịch lên men của tỏi 6 để thu được chiết phẩm tỏi 7. Trong bước 908, bước chung cất cryo được tiến hành trên dịch lên men của tỏi 6 ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 200 đến 400°C để thu được chiết phẩm tỏi 7. Theo thử nghiệm của tác giả sáng chế, giá trị pH của chiết phẩm tỏi 7 là nằm trong khoảng từ 3,4 đến 3,6, là axit yếu tốt cho việc khử trùng và giảm viêm.

Cần lưu ý rằng, dịch lên men của tỏi 6 được sử dụng để chung cất cryo được chiết từ 30% đến 70% lớp trên của nó, vì vậy có thể tránh được việc chiết từ tỏi 31 hoặc chất phụ gia 33 ở đáy, và độ tinh khiết của chiết phẩm tỏi 7 có thể được cải thiện.

Cuối cùng, trong bước 909, bổ sung nước tinh khiết 36, dung dịch dưỡng chất 37 và chất hoạt động bề mặt 38 ở tỷ lệ định trước vào chiết phẩm tòi 7 để trộn. Chế phẩm làm sạch cơ thể người 8 gồm có chiết phẩm tòi 7 với lượng nằm trong khoảng từ 1% khối lượng đến 60% khối lượng, nước tinh khiết 36 với lượng nằm trong khoảng từ 10% khối lượng đến 25% khối lượng, dung dịch dưỡng chất 37 với lượng nằm trong khoảng từ 5% khối lượng đến 15% khối lượng, và chất hoạt động bề mặt 38 với lượng nằm trong khoảng từ 10% khối lượng đến 20% khối lượng.

Khi chế phẩm làm sạch cơ thể người 8 được sử dụng cho đầu gội đầu, do tòi 31 có độ thẩm thấu nhanh và tính khử trùng mạnh, nó có thể ức chế nấm vảy cám *Malassezia* để làm giảm gàu và viêm, làm giảm ngứa. Hơn nữa, hợp chất lưu huỳnh hữu cơ trong tòi 31 có thể kiểm soát sự sản sinh bã nhờn, sao cho tóc không bị nhờn, và người sử dụng có tóc nhờn như đầu cũng có thể thỏa mãn. Do đó, có thể thu được tác dụng làm sạch, kiểm soát gàu và bảo vệ tóc.

Với phân mô tả trên đây, các ưu điểm sau có thể đạt được theo sáng chế:

1. Quy trình đơn giản

Chuẩn bị một số lượng tòi 31, bổ sung nước 32 ở tỷ lệ định trước, chất phụ gia 33, nấm men 34 ở tỷ lệ định trước, và chất xúc tác 35 để lên men và chưng cất cryo để thu được chiết phẩm tòi 7. Sau đó, bổ sung nước tinh khiết 36, dung dịch dưỡng chất 37 và chất hoạt động bề mặt 38 ở tỷ lệ định trước vào chiết phẩm tòi 7 để trộn để thu được chế phẩm làm sạch cơ thể người 8. Trong quy trình này, các phương pháp và trang thiết bị được đơn giản hóa, vì vậy chi phí có thể được làm giảm tương đối lớn và khả năng cạnh tranh trên thị trường có thể tăng lên.

2. Độ an toàn và sự quan tâm đến môi trường

Chế phẩm làm sạch cơ thể người dạng thảo mộc 8 làm từ tòi 31 có thể làm giảm các triệu chứng của gàu, và việc sử dụng lâu dài chế phẩm làm sạch theo sáng chế không gây ra tính kháng kháng sinh hoặc gây hại cho sức khỏe, không dẫn đến sự suy thoái môi trường.

3. Gia tăng giá trị thặng dư cho tòi 31

Chế phẩm làm sạch cơ thể người 8 làm từ tỏi đã được xử lý 31 không chỉ giải quyết vấn đề sản xuất quá nhiều tỏi 31, mà cũng có thể gia tăng giá trị thặng dư cho tỏi 31 để cải thiện thu nhập của người nông dân, phát triển nền nông nghiệp thâm canh.

Tóm lại, theo sáng chế, bổ sung nước 32 ở tỷ lệ định trước, chất phụ gia 33, nấm men 34 ở tỷ lệ định trước, và chất xúc tác 35 vào một số lượng tỏi 31 để lên men và chưng cất cryo để thu được chiết phẩm tỏi 7. Sau đó, bổ sung nước tinh khiết 36, dung dịch dưỡng chất 37 và chất hoạt động bề mặt 38 ở tỷ lệ định trước vào chiết phẩm tỏi 7 để trộn để thu được chế phẩm làm sạch cơ thể người 8. Trong quy trình này, các phương pháp và thiết bị được đơn giản hóa, vì vậy chi phí có thể được làm giảm tương đối lớn. Chế phẩm làm sạch cơ thể người dạng thảo mộc 8 làm từ tỏi 31 có thể làm giảm các triệu chứng của gàu, và việc sử dụng lâu dài theo sáng chế không gây ra tính kháng kháng sinh hoặc gây hại cho sức khỏe, không dẫn đến sự suy thoái môi trường. Do đó, nó khác biệt với các sản phẩm làm sạch hiện có, và có khả năng cạnh tranh trên thị trường hiện nay.

Phương án nêu trên chỉ là phương án được ưu tiên và được hiểu là không làm giới hạn phạm vi của sáng chế.

YÊU CẦU BẢO HỘ

1. Chế phẩm làm sạch cơ thể người bao gồm:

chiết phẩm tỏi với lượng nằm trong khoảng từ 1% khối lượng đến 60% khối lượng;
và

tác nhân làm sạch với lượng nằm trong khoảng từ 40% khối lượng đến 99% khối lượng;

trong đó tác nhân làm sạch nêu trên chứa chất hoạt động bề mặt với lượng nằm trong khoảng từ 10% khối lượng đến 20% khối lượng, nước tinh khiết với lượng nằm trong khoảng từ 10% khối lượng đến 25% khối lượng, và dung dịch dưỡng chất với lượng nằm trong khoảng từ 5% khối lượng đến 15% khối lượng;

trong đó dung dịch dưỡng chất được chọn từ tập hợp bao gồm collagen, fibroin, vitamin và các hỗn hợp của chúng;

trong đó chế phẩm làm sạch cơ thể người này được sản xuất bằng các bước:

- a) chuẩn bị một số lượng tỏi;
- b) bổ sung nước ở tỷ lệ định trước vào một số lượng tỏi này để thu được hỗn hợp tỏi;
- c) tiến hành chưng cất sơ bộ hỗn hợp tỏi ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 100 đến 200°C;
- d) bổ sung nấm men ở tỷ lệ định trước vào hỗn hợp tỏi nêu trên, hỗn hợp này được để yên để lên men để thu được dịch lên men của tỏi;
- e) tiến hành chưng cất cryo dịch men của tỏi ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 200 đến 400°C để thu được chiết phẩm tỏi; và
- f) bổ sung tác nhân làm sạch ở tỷ lệ định trước vào chiết phẩm tỏi nêu trên để trộn để thu được chế phẩm làm sạch cơ thể người.

2. Chế phẩm làm sạch cơ thể người theo điểm 1, trong đó chất hoạt động bề mặt được sử dụng để loại bỏ dầu mỡ và chất kết dính được chọn từ tập hợp bao gồm natri dodexyl sulfat, natri lauryl ete sulfat, natri cocoamphoaxetat, hoặc monoetanolamit từ dừa và các hỗn hợp của chúng.
3. Chế phẩm làm sạch cơ thể người theo điểm 1, trong đó chế phẩm này còn được sản xuất bởi bước g) được bố trí giữa bước b) và bước c), trong bước g), bổ sung chất phụ gia vào hỗn hợp tỏi, chất phụ gia này được chọn từ tập hợp bao gồm lá chè, vỏ cam, hoa cúc và các hỗn hợp của chúng, và trong bước f), bổ sung nước tinh khiết và dung dịch dưỡng chất ở tỷ lệ định trước vào chiết phẩm tỏi này để trộn.
4. Chế phẩm làm sạch cơ thể người theo điểm 3, trong đó trong bước b), tỷ lệ giữa một số lượng tỏi nêu trên với nước là bằng 5:1, và trong bước d), tỷ lệ giữa hỗn hợp tỏi với nấm men là bằng 1000:1.
5. Chế phẩm làm sạch cơ thể người theo điểm 4, trong đó chế phẩm này còn được sản xuất bởi bước h) được bố trí giữa bước d) và bước e), và trong bước h), bổ sung chất xúc tác vào dịch lên men của tỏi, và chất xúc tác này gồm có hydrat cacbon.
6. Chế phẩm làm sạch cơ thể người theo điểm 5, trong đó trong bước e), chiết từ 30% đến 70% lớp trên của dịch lên men của tỏi, trong bước d), giai đoạn lên men của hỗn hợp tỏi là 3 tháng, và trong bước f), tác nhân làm sạch được tạo ra từ chất hoạt động bề mặt, nước tinh khiết và dung dịch dưỡng chất.
7. Chế phẩm làm sạch cơ thể người theo điểm 6, trong đó chế phẩm này còn được sản xuất bởi bước i) được bố trí giữa bước a) và bước b), và trong bước i), một số lượng tỏi nêu trên được đặt ở nhiệt độ định trước trong 30 ngày.

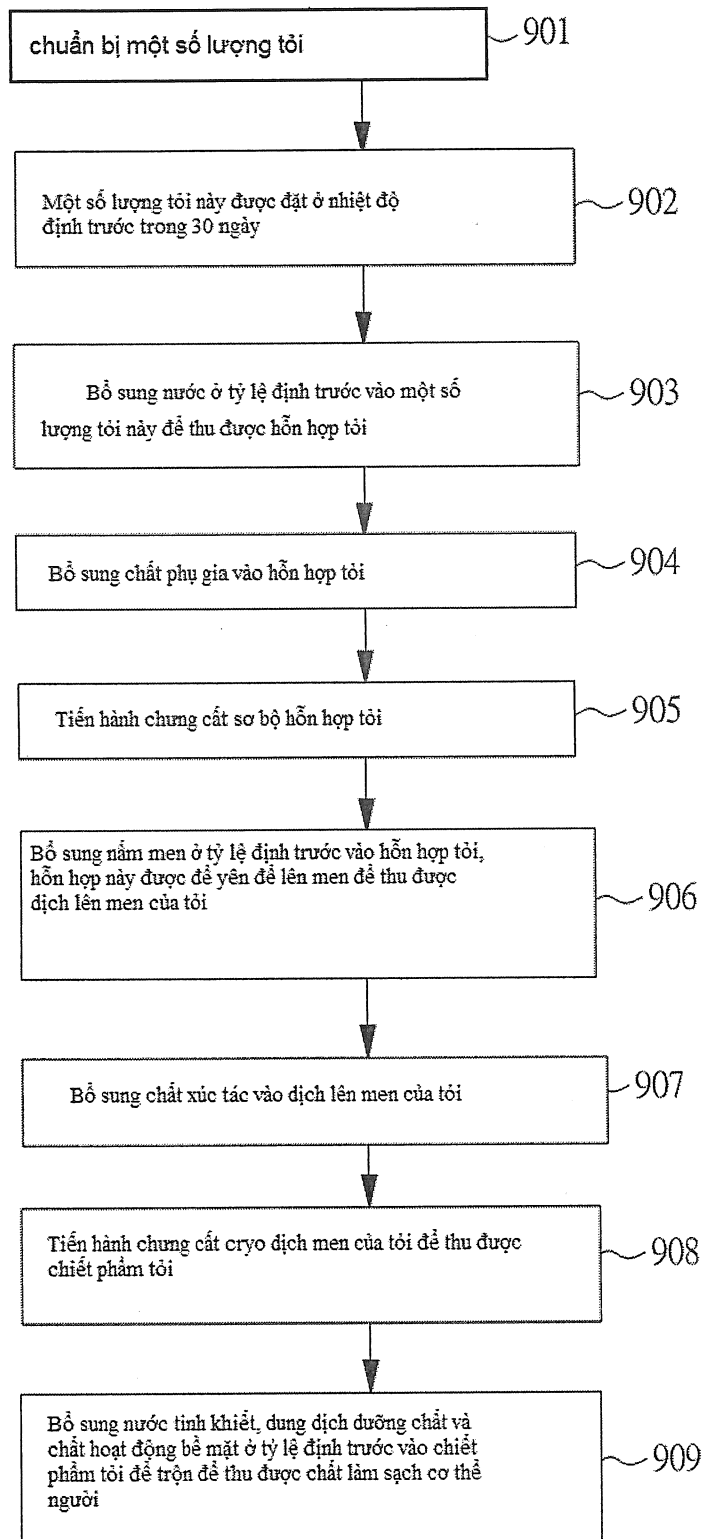


FIG. 1

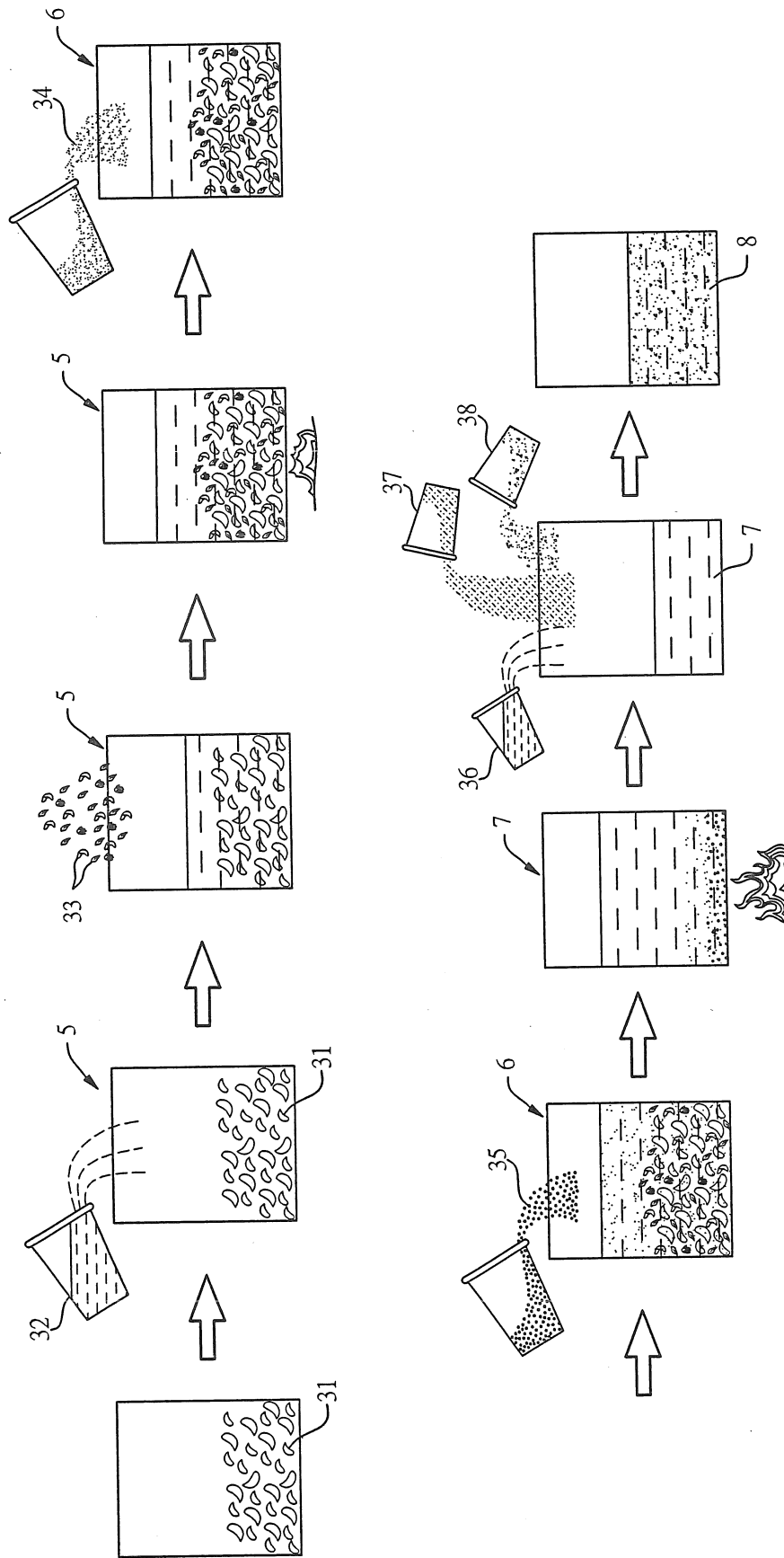


FIG. 2